

Mẫu CBTT/SGDHCM-06

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ-SGDHCM ngày 24/07/2013 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

NGÂN HÀNG TMCP XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4844/2017/EIB-TGD

Ngày 28 tháng 7 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở giao dịch chứng khoán TP HCM
 - Trung tâm lưu ký chứng khoán CN.TP.HCM

Công ty: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam

Mã chứng khoán: EIB

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8)38210056

Fax: 08.38216913

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Văn Quyết - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Địa chỉ: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center,

Số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8)38210056

Fax: 08.38216913

Loại thông tin công bố: 24h Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2017 (đính kèm Báo cáo).

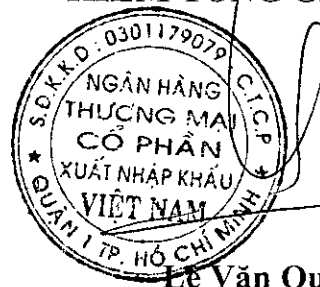
Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/07/2017 tại đường dẫn <http://eximbank.com.vn/home/Static/quychequantri.aspx>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vp.HĐQT

THÀNH VIÊN HĐQT
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Quyết



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**NGÂN HÀNG TMCP
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 398/2017/EIB/BC-HĐQT

Tp. HCM, ngày 28 tháng 07 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2017)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: **Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, Số 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: 08.38210056 Fax: 08.38216913 Email: vphdqt@eximbank.com.vn
- Vốn điều lệ: 12.355.229.040.000 đồng
- Mã chứng khoán: EIB

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---|------------|--------------------------|
| 1 | Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên Eximbank năm 2017 (Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 33) | 21/04/2017 | Theo Nghị quyết đính kèm |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 - 2020) trong 6 tháng đầu năm 2017 đã trực tiếp tham dự 22 phiên họp HĐQT và 52 lần lấy ý kiến bằng văn bản.

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự/tham gia lấy ý kiến bằng văn bản | Tỷ lệ tham dự họp/ tham gia lấy ý kiến bằng văn bản | Lý do không tham dự họp/tham gia lấy ý kiến bằng văn bản |
|-----|-------------------------|-----------------------------------|---|---|---|---|
| 1 | Ông Lê Minh Quốc | Chủ tịch, Thành viên HĐQT Độc lập | 15/12/2015 | 73/74 | 98,65% | Vắng 01 phiên họp HĐQT do đi nước ngoài và có ủy quyền |
| 2 | Ông Đặng Anh Mai | Phó Chủ tịch HĐQT (1) | 15/12/2015 | 73/74 | 98,65% | Vắng 01 phiên họp HĐQT do bận công tác khác và có ủy quyền |
| 3 | Ông Yasuhiro Saitoh | Phó Chủ tịch HĐQT (2) | 15/12/2015 | 72/74 | 97,30% | Vắng 02 phiên họp HĐQT do bận việc riêng và có ủy quyền |
| 4 | Ông Lê Văn Quyết | Thành viên HĐQT kiêm TGD | 15/12/2015 | 74/74 | 100,00% | |
| 5 | Ông Yutaka Moriwaki (3) | Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD | 21/04/2017 | 24/24 | 100,00% | |
| 6 | Ông Hoàng Tuấn Khải | Thành viên HĐQT | 15/12/2015 | 73/74 | 98,65% | Vắng 01 phiên họp HĐQT do bận công tác khác và có ủy quyền |
| 7 | Ông Cao Xuân Ninh | Thành viên HĐQT | 15/12/2015 | 31/74 | 41,89% | -Vắng 07 phiên họp HĐQT do bận công tác khác (trong đó 03 phiên có ủy quyền và 04 phiên không có ủy quyền) - 36 lần không tham gia biểu quyết bằng văn bản |
| 8 | Ông Nguyễn Quang Thông | Thành viên HĐQT | 15/12/2015 | 71/74 | 95,95% | Vắng 03 phiên họp HĐQT do bận công tác khác (trong đó 02 phiên có ủy quyền và 01 phiên không có ủy quyền) |
| 9 | Ông Ngô Thanh Tùng | Thành viên HĐQT | 15/12/2015 | 67/74 | 90,54% | Vắng 07 phiên họp HĐQT do bận công tác khác và có ủy quyền |
| 10 | Ông Naoki Nishizawa (4) | Thành viên HĐQT | 21/04/2017 (không còn là TV.HQĐT) | 50/50 | 100,00% | |

(1) Ngày 12/6/2017 HĐQT đã có Quyết định số 325/2017/EIB/QĐ-HQĐT về việc bầu ông Đặng Anh Mai – Thành viên HĐQT giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT Eximbank.

- (2) Ngày 12/6/2017 HĐQT đã có Quyết định số 326/2017/EIB/QĐ-HĐQT về việc bầu ông Yasuhiro Saitoh – Thành viên HĐQT giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT Eximbank.
- (3) Đại hội đồng Cổ đông thường niên Eximbank năm 2017 (Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 33) ngày 21/04/2017 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) đối với Ông Naoki Nishizawa.
- (4) Đại hội đồng Cổ đông thường niên Eximbank năm 2017 (Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 33) ngày 21/04/2017 đã thông qua việc bầu bổ sung/thay thế vào HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) tại ĐHCĐ thường niên năm 2017 là Ông Yutaka Moriwaki.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- HĐQT đã thực hiện vai trò định hướng hoạt động Ngân hàng theo Điều lệ của Eximbank và các quy định hiện hành thông qua các Nghị quyết, Quyết định và thông báo chỉ đạo đối với Ban Điều hành. Ngoài ra, HĐQT giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc với nhiều hình thức như: Giám sát hoạt động thực tế, thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc trực tiếp tại các cuộc họp, báo cáo bằng văn bản định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của HĐQT.
- Trong quá trình Ban Điều hành triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thành viên HĐQT thường xuyên cập nhật thông tin về các hoạt động kinh doanh, tính tuân thủ của ngân hàng để có hỗ trợ kịp thời cho các bộ phận liên quan khi có vướng mắc, khó khăn.
- Căn cứ các thời hạn quy định tại Nghị quyết, HĐQT cũng chỉ đạo các bộ phận liên quan giám sát, theo dõi và báo cáo HĐQT việc thực hiện Nghị quyết HĐQT của Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo các chủ trương, định hướng của HĐQT về hoạt động kinh doanh, quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn được tuân thủ và thực hiện hiệu quả. Bên cạnh việc hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh doanh, HĐQT cũng yêu cầu Ban Tổng Giám đốc báo cáo thường xuyên về việc tuân thủ quy trình, quy chế, quy định nội bộ, tiến độ triển khai các dự án trọng yếu của ngân hàng và công tác thực hiện các chỉnh sửa theo kiến nghị thanh tra.
- HĐQT thành lập các Hội đồng, Ủy ban, Ban, Tổ công tác... giám sát và hỗ trợ các mảng hoạt động của ngân hàng. HĐQT cũng giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi đã được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 650/2016/EIB/NQ-HĐQT ngày 30/12/2016, cụ thể:
 - Tầm nhìn: Trở thành ngân hàng thương mại chất lượng hàng đầu tại Việt Nam dẫn dắt bởi tính chuyên nghiệp và liêm chính.
 - Sứ mệnh:
 - Đáp ứng kỳ vọng khách hàng bằng việc cung cấp dịch vụ và giải pháp tài chính với mục tiêu lấy khách hàng làm trọng tâm.
 - Cung cấp giải pháp tài chính và sản phẩm đa dạng, chất lượng cao, ứng dụng kỹ thuật công nghệ tiên tiến.
 - Tạo môi trường làm việc nhằm khuyến khích và khen thưởng cho những nhân viên có năng lực và nhiệt huyết.
 - Tối ưu hóa giá trị cho tất cả các bên liên quan bao gồm khách hàng, cổ đông, nhân viên và cộng đồng thông qua tăng trưởng ổn định trong hoạt động kinh doanh.

- Giá trị cốt lõi:
- Khách hàng trên hết và Dịch vụ tin cậy
 - Đạo đức kinh doanh và Minh bạch
 - Sáng tạo và Cải tiến

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Hội đồng quản trị đã tinh gọn các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT trên cơ sở chấm dứt và tinh gọn các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT để các hoạt động thuộc các Hội đồng, Ủy ban này đi vào thực chất hiệu quả, gộp một số chức năng, nhiệm vụ tương tự tại một số các Hội đồng, Ủy ban. Hoạt động 6 tháng đầu năm 2017 của các Hội đồng/ủy ban thuộc Hội đồng quản trị sau khi tinh gọn như sau:

- 3.1. Hội đồng tín dụng trung ương: Đã tổ chức 18 phiên họp và xử lý 118 hồ sơ tín dụng.
- 3.2. Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn: Đã tổ chức 21 phiên họp và xử lý 73 hồ sơ theo thẩm quyền.
- 3.3. Hội đồng đầu tư tài chính: Đã tổ chức 01 phiên họp thảo luận về phương án kinh doanh trái phiếu chính phủ.
- 3.4. Ủy ban nhân sự: Đã tổ chức 04 phiên họp thảo luận các nội dung:
 - Nhân sự tham gia dự án tái cấu trúc;
 - Kế hoạch định biên nhân sự năm 2017;
 - Tiêu chuẩn hóa mô tả công việc và áp dụng chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) tại đơn vị kinh doanh;
 - KPI Giám đốc chi nhánh.
- 3.5. Ủy ban quản lý rủi ro: Đã tổ chức 03 phiên họp và kiến nghị Hội đồng quản trị một số nội dung sau:
 - Danh mục tín dụng;
 - Khẩu vị rủi ro hoạt động;
 - Hạn mức giao dịch ngoại tệ đối với Khách hàng doanh nghiệp;
 - Các báo cáo về tổ chức, công tác, quy định và hiện trạng quản lý rủi ro.
- 3.6. Ban chỉ đạo tái cấu trúc và chiến lược Eximbank: Đã tổ chức 05 phiên họp thảo luận các nội dung sau:
 - Nhân sự của Ban chỉ đạo dự án tái cấu trúc và chiến lược Eximbank;
 - Tiến độ dự án;
 - Định hướng tổng quát về sơ đồ tổ chức của Eximbank;
- 3.7. Ban chỉ đạo dự án thay thế Korebank: Đã tổ chức 04 phiên họp thảo luận về hiện trạng, chi phí dự phòng, tiến độ và các vướng mắc liên quan triển khai dự án thay thế Korebank.
- 3.8. Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng và tội phạm: Đã tổ chức 01 phiên họp thảo luận kế hoạch phòng chống tham nhũng và tội phạm năm 2017 tại

Eximbank.

3.9. Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn Thanh tra: Đã tổ chức 01 phiên họp xem xét, chỉ đạo phương án và biện pháp chỉnh sửa các kiến nghị của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước tại các Kết luận thanh tra còn tồn đọng.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017): Theo Phụ lục đính kèm.

III. BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|-------------------------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Lê Quyết | Trưởng Ban | 15/12/2015 | 27/27 | 100% | |
| 2 | Ông Trần Ngọc Dũng | Thành viên chuyên trách | 15/12/2015 | 27/27 | 100% | |
| 3 | Bà Phạm Thị Mai Phương | Thành viên chuyên trách | 15/12/2015 | 27/27 | 100% | |
| 4 | Ông Đặng Hữu Tiến | Thành viên chuyên trách | 15/12/2015 | 26/27 | 96% | Nghỉ phép |
| 5 | Ông Trịnh Bảo Quốc | Thành viên không chuyên trách | 15/12/2015 | 26/27 | 96% | Nghỉ phép |

Ghi chú: Số buổi họp trên chưa bao gồm các cuộc họp với Hội đồng quản trị, các Ủy ban, Ban điều hành, Đơn vị kinh doanh.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, để giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản trị, điều hành Ngân hàng của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Eximbank, Trưởng BKS và các thành viên đã tham gia 22 cuộc họp của Hội đồng quản trị, 6 cuộc họp giao ban giữa HĐQT - BKS - Ban Điều hành, 16 cuộc họp với các Phòng/Ban/Chi nhánh/Công ty con trực thuộc trên toàn hệ thống. Tại các phiên họp này, BKS cùng tham gia thảo luận, đưa ra khuyến nghị/ cảnh báo và đóng góp ý kiến vào các nội dung của từng phiên họp.

- Tăng cường giám sát hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban thông qua việc cử thành viên BKS tham gia các buổi họp định kỳ của Ủy ban quản lý rủi ro, Hội đồng xử lý rủi ro và ngăn chặn nợ quá hạn,...
- Trong 6 tháng đầu năm 2017, nhằm tăng cường chức năng giám sát nội bộ, BKS đã tổ chức 27 phiên họp nội bộ của BKS nhằm chỉ đạo công việc cho Ban Kiểm toán nội bộ (“KTNB”), thống nhất các nội dung văn bản, khuyến nghị gửi đến HĐQT, Ban Điều Hành, Ngân hàng Nhà nước, Cổ đông.
- BKS tăng cường giám sát hoạt động của Ngân hàng thông qua việc chỉ đạo Ban KTNB tiến hành 17 đợt kiểm toán. Phân công các thành viên BKS giám sát hoạt động các Đoàn KTNB, tham dự các buổi họp thông qua kết quả kiểm toán nhằm đánh giá chất lượng KTNB cũng như đánh giá thực tế tình hình hoạt động của Đơn vị được kiểm toán, từ đó đại diện BKS có các khuyến nghị kịp thời đến Lãnh đạo đơn vị được kiểm toán, cũng như Ban Điều hành, HĐQT.
- Giám sát tính trung thực kết quả hoạt động tài chính thông qua việc phân công nhân sự thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2016, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán độc lập.
- Giám sát các chỉ số tài chính, tình hình hoạt động kinh doanh của Eximbank thông qua các báo cáo độc lập của KTNB thực hiện hàng tuần, hàng tháng, quý, 6 tháng, năm.
- Giám sát việc lập danh sách cổ đông giữ cổ phần trọng yếu của ngân hàng và những người có liên quan của thành viên Hội Đồng Quản Trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám Đốc, lưu giữ và cập nhật danh sách này khi có thay đổi.
- Giám sát việc thực hiện khắc phục chỉnh sửa các kiến nghị nêu tại Kết luận của Thanh tra Giám sát Ngân hàng Nhà nước, khuyến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban điều hành để tổ chức ĐHCĐ. Tuy BKS phối hợp với HĐQT, Ban điều hành nhưng BKS vẫn thực hiện trên cơ sở độc lập, khách quan căn cứ vào các quy định của pháp luật đối với Tổ chức tín dụng, công ty cổ phần đại chúng.
- BKS cũng chỉ đạo Ban KTNB phối hợp với Ban điều hành để thực hiện rà soát các văn bản có liên quan đến hoạt động cấp tín dụng; hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ; hoạt động quản lý của Hội sở đối với các Phòng giao dịch, tham gia có ý kiến góp ý đối với đề án tái cấu trúc ngân hàng, góp ý đối với các Dự thảo ban hành quy chế, quy trình nghiệp vụ nội bộ ngân hàng, góp ý đối với quy trình đối chiếu dữ liệu...
- Thông qua việc kiểm toán các đơn vị Hội sở, Chi nhánh, Phòng giao dịch, BKS, Ban KTNB đã đưa ra các khuyến nghị để Hội sở và các đơn vị được kiểm toán khắc phục/chỉnh sửa/bổ sung các sai sót nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động. Sau khi có kết quả kiểm toán, Ban KTNB tiếp tục theo dõi chặt chẽ và đôn đốc quá trình khắc phục chỉnh sửa của Đơn vị đã được kiểm toán, hàng tháng có báo cáo cho BKS cũng như Ban Điều hành nhằm có biện pháp chấn chỉnh đối với các Đơn vị chậm khắc phục chỉnh sửa.
- Chỉ đạo Ban KTNB phối hợp với Ban điều hành, Ban chỉ đạo hỗ trợ xử lý kiến nghị của Đoàn thanh tra theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các Đơn vị thực hiện khắc

phục chỉnh sửa các sai phạm tại các Kết luận thanh tra theo đúng thời hạn quy định, đồng thời giám sát việc xử lý nghiêm trách nhiệm của tập thể/ cá nhân có hành vi cố ý làm trái, vi phạm pháp luật/các chính sách tín dụng, quản trị nội bộ của Eximbank và của Ngân hàng Nhà nước.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Tổng Giám đốc chưa tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công nhận. Ngân hàng sẽ sắp xếp cử các thành viên này tham gia khóa đào tạo theo quy định khi cơ sở đào tạo được Ủy ban chứng khoán công nhận tổ chức các khóa đào tạo này.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|---------------------------------------|---------------------|-------------------------|---|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| I Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Ông Lê Minh Quốc | | Thành viên HĐQT Độc lập - Chủ tịch HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 2 | Ông Đặng Anh Mai | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 3 | Ông Yasuhiro Saitoh | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 4 | Ông Lê Văn Quyết | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 15/12/2015; 05/4/2016 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----------|---------------------------------|-------------------------|--|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 5 | Ông Hoàng Tuấn Khải | | Thành viên HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 6 | Ông Yutaka Moriwaki | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 21/04/2017 | | |
| 7 | Ông Cao Xuân Ninh | | Thành viên HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 8 | Ông Nguyễn Quang Thông | | Thành viên HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 9 | Ông Ngô Thanh Tùng | | Thành viên HĐQT | | | 15/12/2015 | | |
| 10 | Ông Naoki Nishizawa | | Thành viên HĐQT | | | 15/12/2015 | 21/4/2017 | (**) |
| II | Thành viên Ban kiểm soát | | | | | | | |
| 1 | Ông Trần Lê Quyết | | Trưởng Ban Kiểm soát | | | 15/12/2015 | | |
| 2 | Ông Trần Ngọc Dũng | | TV Ban Kiểm soát chuyên trách | | | 15/12/2015 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|------------|---|-------------------------|--|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 3 | Bà Phạm Thị Mai Phương | | TV Ban kiểm soát chuyên trách | | | 15/12/2015 | | |
| 4 | Ông Đặng Hữu Tiên | | TV Ban Kiểm soát chuyên trách | | | 15/12/2015 | | |
| 5 | Ông Trịnh Bảo Quốc | | TV Ban Kiểm soát không chuyên trách | | | 15/12/2015 | | |
| III | Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc hoặc các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty | | | | | | | |
| 1 | Ông Lê Văn Quyết | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | (đã nêu trên) | | 15/12/2015; 05/4/2016 | | |
| 2 | Ông Yutaka Moriwaki | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | (đã nêu trên) | | 13/10/2016; 21/04/2017 | | (*) |
| 3 | Ông Trần Tấn Lộc | | Phó Tổng Giám đốc thường trực | | | 28/3/2007; 05/4/2016 | | |
| 4 | Ông Đào Hồng Châu | | Phó Tổng Giám đốc | | | 26/04/2004 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|------------------------|-------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 5 | Ông Bùi Văn Đạo | | Phó Tổng Giám đốc | | | 19/10/2015 | | |
| 6 | Ông Nguyễn Văn Hào | | Phó Tổng Giám đốc | | | 20/01/2014 | | |
| 7 | Ông Nguyễn Quốc Hương | | Phó Tổng Giám đốc | | | 10/02/2006 | | |
| 8 | Ông Lê Hải Lâm | | Phó Tổng Giám đốc | | | 17/09/2013 | | |
| 9 | Ông Masashi Mochizuki | | Phó Tổng Giám đốc | | | 27/05/2015 | | |
| 10 | Bà Văn Thái Bảo Nhi | | Phó Tổng Giám đốc | | | 09/05/2012 | | |
| 11 | Bà Đinh Thị Thu Thảo | | Phó Tổng Giám đốc | | | 19/12/2007 | | |
| 12 | Ông Nguyễn Quang Triết | | Phó Tổng Giám đốc | | | 25/09/2013 | | |
| 13 | Ông Lê Anh Tú | | Phó Tổng Giám | | | 06/08/2013 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----------|--|-------------------------|--|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| | | | độc | | | | | |
| 14 | Bà Bùi Đỗ Bích Vân | | Phó Tổng Giám đốc | | | 06/08/2013 | | |
| 15 | Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | | | 05/09/2013 | | |
| IV | Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán | | | | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | | | 05/09/2013 | | |
| 2 | Ông Nguyễn Ngọc Hà | | Kế toán trưởng kiêm Trưởng Phòng Kế Toán Tài Chính | | | 05/09/2013 | | |
| V | Người đại diện theo pháp luật, người được ủy quyền công bố thông tin | | | | | | | |
| 1 | Ông Lê Văn Quyết | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 15/12/2015; 05/4/2016 | | |
| VI | Công ty con | | | | | | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|--|-------------------------|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|
| 1 | Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam | | Công ty con của Eximbank | | | 24/08/2010 | | |

(*) ĐHĐCD thường niên Eximbank ngày 21/04/2017 đã thông qua việc bầu bổ sung/thay thế vào HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) là Ông Yutaka Moriwaki.

(**) ĐHĐCD thường niên Eximbank ngày 21/04/2017 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) đối với Ông Naoki Nishizawa.

Ghi chú:

- Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm GD với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|----------------------|--|-------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------|---|--|----------------------------------|
| 1 | Minato Bank | Minato Bank là người có liên quan của SMBC | | | | Nghị quyết số 145/2017/EIB/NQ-HĐQT ngày 22/03/2017 về việc thông qua giao dịch giữa Eximbank và Minato Bank, cụ thể Minato Bank phát hành thư bảo lãnh bằng điện Swift để bảo lãnh cho khoản vay của khách hàng tại Eximbank Chi nhánh Tp. HCM. | | SMBC là cổ đông lớn của Eximbank |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm GD với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|--|-----------------------------------|--|---------------------------------------|--------------------------|--|--|---------|
| 2 | Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) | SMBC là cổ đông lớn của Eximbank | CA4940 cấp ngày 24/1/2011 tại Nhật Bản | | | Trích Nghị quyết số 160A/2017/EIB/NQT-HĐQT ngày 29/03/2017 về việc tiếp nhận hạn mức do SMBC tài trợ. | 185.329.207 | |
| 3 | Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) | SMBC là cổ đông lớn của Eximbank | CA4940 cấp ngày 24/1/2011 tại Nhật Bản | | | Nghị quyết số 341/2017/EIB/NQT-HĐQT ngày 26/06/2017 về việc chấp thuận chọn ngân hàng SMBC chi nhánh Singapore là ngân hàng phát hành Standby L/C cho Eximbank, người thụ hưởng là tổ chức thẻ Visa và MasterCard. | 185.329.207 | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|---|---------|--|---------------------|--|---------|
| | Không có | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| ST T | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|------|----------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| | Không có | | | | | | | |

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2017):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (phụ lục đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Ông Đặng Anh Mai | Phó Chủ tịch HĐQT | 0 | 0% | 50.000 | 0,004% | Mua cổ phiếu |

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Văn phòng HĐQT.

CHỦ TỊCH HĐQT *mal*
(Ký tên và đóng dấu)





EXIMBANK

Tổng 8, Văn Phòng Số L8-01-11+16 Tòa nhà Vincom Center
Số 72 Lê Thánh Tôn & 45A Lý Tự Trọng, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: (08) 3821 0056 Fax: (08) 3821 6913

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 21 tháng 04 năm 2017



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN EXIMBANK NĂM 2017 (ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ 33)

Căn cứ:

- Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam Khóa XII thông qua ngày 16/06/2010;
- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (“CHXHCN”) khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XII thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ v/v quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Thông tư số 121/2012/TT-BCT ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam (“Eximbank”);
- Căn cứ kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) ngày 21/04/2017;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2017 của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam ngày 21/4/2017;

Đại hội đồng Cổ đông thường niên Eximbank năm 2017 (Đại hội đồng Cổ đông lần thứ 33) ngày 21/04/2017 nhất trí:

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) đối với Ông Naoki Nishizawa.
- Điều 2.** Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung/thay thế sung thành viên HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VI (2015 – 2020).
- Điều 3.** Thông qua việc bầu bổ sung/thay thế vào HĐQT nhiệm kỳ VI (2015-2020) tại ĐHĐCD thường niên năm 2017 là Ông Yutaka Moriwaki.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HQQT”), hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2015.

Nghị quyết ĐHĐCD thường niên Eximbank năm 2017 ngày 21/04/2017

1/6



Điều 5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), hoạt động của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2017.

Điều 6. Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: đạt 124.850 tỷ đồng, giảm 22% so với cuối năm 2014 (tương đương 35.295 tỷ đồng) và hoàn thành 69% kế hoạch.
- Huy động vốn từ tổ chức kinh tế và dân cư: đạt 98.431 tỷ đồng, giảm 3% so với cuối năm 2014 (tương đương 2.949 tỷ đồng) và hoàn thành 78% kế hoạch.
- Tổng dư nợ cấp tín dụng (bao gồm dư nợ cho vay và trái phiếu doanh nghiệp): đạt 96.188 tỷ đồng, giảm 1,8% so với cuối năm 2014 (tương đương 1.768 tỷ đồng) và hoàn thành 88% kế hoạch. Trong đó:
 - Tổng dư nợ cho vay: đạt 84.760 tỷ đồng, giảm 2,7% so với năm 2014 (tương đương 2.387 tỷ đồng), hoàn thành 84% kế hoạch.
- Nợ xấu: số dư nợ xấu đến cuối năm 2015 là 1.575 tỷ đồng, giảm 27% so với năm 2014 (tương đương 569 tỷ đồng), chiếm 1,86% trên tổng dư nợ cho vay.
- Lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng đạt 1.495 tỷ đồng. Trong năm Eximbank trích lập chi phí dự phòng rủi ro tín dụng 1.434 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất sau chi phí dự phòng rủi ro tín dụng đạt 61 tỷ đồng, hoàn thành 6% kế hoạch.
- Tỷ suất lợi nhuận/ Tổng tài sản (ROA): 0,03%
- Tỷ suất lợi nhuận/ vốn chủ sở hữu (ROE): 0,3%
- Các chỉ số về tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của Eximbank đều tuân thủ theo đúng quy định Ngân hàng Nhà nước, cụ thể:
 - ✦ Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung dài hạn đạt 48,79% (theo quy định của NHNN $\leq 60\%$);
 - ✦ Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi đạt 78,65% (theo quy định của NHNN $\leq 80\%$);
 - ✦ Hệ số an toàn vốn (CAR) là 16,52% (cao hơn nhiều so với mức quy định 9% của NHNN).

Điều 7. Thông qua Báo cáo về hoạt động kinh doanh năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.

1. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản: 128.802 tỷ đồng, tăng 3,2% so với năm 2015
- Vốn chủ sở hữu: 13.448 tỷ đồng, tăng 2,3% so với năm 2015
Trong đó: Vốn điều lệ: 12.355 tỷ đồng
- Huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và dân cư: 102.351 tỷ đồng, tăng 4% so với năm 2015
- Tổng dư nợ cấp tín dụng: 95.511 tỷ đồng, giảm 0,7% so với năm 2015
Trong đó: Dư nợ cho vay: 86.891 tỷ đồng, tăng 2,5% so với năm 2015

- Nợ xấu (nhóm 3 – 5): 2.560 tỷ đồng
 - Lợi nhuận trước thuế: 391 tỷ đồng
 - Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) hợp nhất: 17,12%
2. Kế hoạch kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:
- Tổng tài sản: 150.000 tỷ đồng, tăng 16% so với năm 2016
 - Huy động vốn: 120.000 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2016
 - Dự nợ cấp tín dụng: 108.875 tỷ đồng, tăng 14% so với năm 2016
 - Tỷ lệ nợ xấu/tổng dự nợ: < 3%
 - Lợi nhuận trước thuế: 600 tỷ đồng

Điều 8. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về hoạt động năm 2015.

Điều 9. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (“BKS”) về hoạt động năm 2016 và định hướng năm 2017.

Điều 10. Thông qua Báo cáo chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015.

Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên (21/7/2015) đã phê duyệt dự toán chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 là 600 triệu đồng. Trong năm 2015 Ban kiểm soát sử dụng 72,9% tổng mức kinh phí được Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt (437,6 triệu đồng/kế hoạch được duyệt 600 triệu đồng).

Điều 11. Thông qua Tờ trình về chi phí hoạt động và thù lao của Ban kiểm soát năm 2016: chi phí hoạt động của BKS là 555 triệu đồng (Năm trăm năm mươi lăm triệu đồng) và Quỹ thù lao riêng cho BKS là 4,5 tỷ đồng (Bốn tỷ năm trăm triệu đồng).

Điều 12. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính 2015.

Điều 13. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính 2016.

Điều 14. Thông qua Tờ trình về việc báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

Đvt: triệu đồng

| STT | Các chỉ tiêu | BCTC riêng | | BCTC hợp nhất |
|-----|--|------------|-----------|---------------|
| | | Tỷ lệ | Số tiền | Số tiền |
| 1 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | | 1.497.299 | 1.494.809 |
| 2 | Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | | 1.433.987 | 1.433.987 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế (1) – (2) | | 63.312 | 60.822 |
| 4 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | | 18.643 | 20.828 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (3) – (4) | | 44.669 | 39.994 |
| 6 | Trích lập các quỹ | | 16.700 | 18.000 |
| 6.1 | Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ | 5% | 2.233 | 2.666 |
| 6.2 | Trích Quỹ dự phòng tài chính | 10% | 4.467 | 5.334 |
| 6.3 | Trích lập quỹ phúc lợi (*) | | 10.000 | 10.000 |
| 7 | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ | | 27.969 | 21.994 |

30
SÀ
10
5
14
IE
TP.

1907
ANG
M
AN
KHA
M
CHI

(*): Quỹ phúc lợi được trích để chi cho các hoạt động đoàn thể và phúc lợi CBNV Eximbank.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2015, Eximbank vẫn còn đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế là 817.469 triệu đồng. Do vậy, căn cứ theo quy định của Điều lệ Eximbank, Eximbank không thực hiện chia cổ tức cho năm tài chính 2015.

Điều 15. Thông qua Tờ trình về việc Báo cáo kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2016:

Đvt: triệu đồng

| STT | Các chỉ tiêu | Tỷ lệ | BCTC riêng | BCTC hợp nhất |
|-----|--|-------|------------|---------------|
| 1 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | | 1.464.209 | 1.479.696 |
| 2 | Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng | | 1.089.066 | 1.089.066 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế (1) – (2) | | 375.143 | 390.630 |
| 4 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | | 78.885 | 81.698 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế TNDN (3) – (4) | | 296.258 | 308.932 |
| 6 | Trích lập các quỹ | | 64.439 | 66.112 |
| 6.1 | Trích Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ | 5% | 14.813 | 15.371 |
| 6.2 | Trích Quỹ dự phòng tài chính | 10% | 29.626 | 30.741 |
| 6.3 | Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (tương đương gần 7% lợi nhuận sau thuế) | | 20.000 | 20.000 |
| | Trong đó: - Quỹ khen thưởng | | 10.000 | 10.000 |
| | - Quỹ phúc lợi (*) | | 10.000 | 10.000 |
| 7 | Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ | | 231.819 | 242.820 |

(*): Quỹ phúc lợi được trích để chi cho các hoạt động đoàn thể và phúc lợi CBNV Eximbank.

Theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2016, Eximbank vẫn còn đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế là 463.109 triệu đồng. Do vậy, căn cứ theo quy định của Điều lệ Eximbank, Eximbank không thực hiện chia cổ tức cho năm tài chính 2016.

Điều 16. Thông qua Tờ trình về tổng mức thù lao của HĐQT năm 2016 (bao gồm 09 thành viên) là 10 tỷ đồng.

Điều 17. Thông qua Tờ trình về tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2017:

- Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2017 là 2% lợi nhuận trước thuế nhưng không thấp hơn 12 tỷ đồng.
- Ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 (bao gồm các chi phí thường xuyên phục vụ cho hoạt động của Hội đồng quản trị như chi phí đi

17
H
K
H
Á
N
40

công tác (kể cả chi phí xăng dầu), tiếp khách, cước điện thoại...; chi phí mua bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm trách nhiệm) là 5,5 tỷ đồng.

Điều 18. Thông qua Tờ trình về việc cấp đổi Giấy phép hoạt động, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam.

Danh mục ngành, nghề đề nghị cấp đổi, cấp bổ sung nội dung hoạt động vào giấy phép hoạt động của Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam:

1. Nhóm ngành nghề kinh doanh đề nghị bổ sung vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Eximbank cho phù hợp với quy định.

Chi tiết ngành, nghề kinh doanh đề nghị bổ sung:

- Hoạt động ủy thác, nhận ủy thác.
- Hoạt động mua nợ.
- Cấp tín dụng dưới hình thức sau đây: tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; bảo lãnh ngân hàng.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
- Mở tài khoản: mở tài khoản tại NHNNVN; mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Bán trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán trái phiếu Chính phủ.
- Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNNVN.
- Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật NHNN Việt Nam và hướng dẫn của NHNN Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.
- Hoạt động ngoại hối khác trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế: Thực hiện các giao dịch hối đoái kỳ hạn (Forward); Thực hiện các giao dịch hối đoái hoán đổi (FX Swap); Thực hiện giao dịch hối đoái quyền chọn ngoại lai (Exotic Option); Thực hiện giao dịch hoán đổi tiền tệ chéo (Cross Currency Swap).

2. Nhóm ngành nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Eximbank cho phù hợp với quy định.

Chi tiết ngành, nghề kinh doanh đề nghị sửa đổi:

- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
- Cấp tín dụng dưới hình thức sau đây: cho vay; chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Dịch vụ bảo quản tài sản.
- Mua trái phiếu doanh nghiệp.
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNNVN.
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN Việt Nam.
- Kinh doanh vàng miếng.
- Hoạt động ngoại hối cơ bản trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21/04/2017. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Eximbank.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA *mal*

Nơi nhận:

- Như Điều 19;
- Các cổ đông;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- Cơ quan TTGS NHNN (để báo cáo);
- Cục TTGS Ngân hàng Tp.HCM (để báo cáo);
- UBCKNN;
- SGDCK Tp.HCM;
- TTLKCK CN Tp.HCM;
- Lưu Văn phòng HĐQT

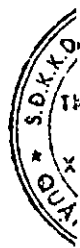


Lê Minh Quốc

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM BÁO CÁO QUẢN TRỊ SỐ 398./2017/EIB/BC-HĐQT NGÀY 28/07/2017

Nghị quyết Hội đồng quản trị (“HĐQT”) 6 tháng đầu năm 2017

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|--------------------------|--------------------|--|
| 1. | 022/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 18/01/2017 | Chấp thuận thay đổi địa điểm hoạt động của Phòng giao dịch Minh Khai đến Tầng trệt Tòa nhà số 278 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Tp.HCM. |
| 2. | 024/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 19/01/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất gộp các nội dung đã dự kiến trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) bất thường năm 2016 vào nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. - Thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 14/02/2017 để cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử vào HĐQT và quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. |
| 3. | 25/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 19/01/2017 | Chấp thuận khen thưởng cho các Đơn vị kinh doanh năm 2016. |
| 4. | 28/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 20/01/2017 | Thông qua việc sử dụng quỹ phúc lợi chi cho cán bộ, nhân viên Eximbank trong dịp Tết cổ truyền năm 2017. |
| 5. | 30/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất tiếp tục bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Quyền Chánh Văn phòng HĐQT Eximbank trong thời gian 06 tháng. |
| 6. | 31/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua việc bán đấu giá tài sản tại Thành phố Đà Lạt. |
| 7. | 32/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Chấp thuận đề xuất của Ủy ban Quản lý rủi ro (“UBQLRR”) tại Tờ trình ngày 10/01/2017 về quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại Eximbank. |
| 8. | 33/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Quyền Trưởng Văn phòng đại diện Eximbank tại Hà Nội trong thời gian 6 tháng. |
| 9. | 34/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua các nội dung liên quan công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. |
| 10. | 35/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Ghi nhận báo cáo của Ban Điều hành về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2016. Kết quả chính thức về hoạt động kinh doanh năm 2016 sẽ chính thức được HĐQT thông qua trình ĐHĐCĐ sau khi có kết quả kiểm toán của Công ty kiểm toán độc lập. |
| 11. | 36/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua giải pháp, lộ trình chỉnh sửa đối với các kiến nghị được nêu tại các kết luận thanh tra. |
| 12. | 37/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua tổng quan kế hoạch hoạt động của HĐQT Eximbank giai đoạn 2017 – 2020. Giao Chủ tịch HĐQT điều chỉnh chương trình, hoạt động của Eximbank cho phù hợp trong từng giai đoạn. |
| 13. | 38/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua việc điều chỉnh đối tượng khách hàng được cấp tín dụng. |
| 14. | 39/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Chấp thuận ban hành mới “Quy chế tổ chức hoạt động của Trung Tâm Thẻ” và “Quy chế phát hành, sử dụng, thanh toán và cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ ngân hàng tại Eximbank”. |



Handwritten signature or mark.

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|----------------------|--------------------|---|
| 15. | 40/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thông qua Tờ trình của Hội đồng tín dụng trung ương về đề nghị của khách hàng. |
| 16. | 41/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất thành lập và thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm cho vay Daimler. |
| 17. | 42/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Ghi nhận báo cáo của Ban Điều hành về các tiêu chí đánh giá và kết quả xếp hạng, khen thưởng chi nhánh, phòng giao dịch, Hội sở năm 2016. |
| 18. | 43/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Chấp thuận duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng giao dịch tại Chi nhánh Eximbank Đồng Nai. |
| 19. | 44/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất chấm dứt hợp đồng hợp tác với đối tác. |
| 20. | 45/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất khen thưởng các đơn vị đã có nỗ lực trong hoạt động. |
| 21. | 47/2017/EIB/QĐ-HĐQT | 23/01/2017 | Thống nhất hỗ trợ nhân sự theo đề xuất của Ban Điều hành. |
| 22. | 60/2017/EIB/NQ-HĐQT | 07/02/2017 | Chấp thuận phê duyệt báo cáo đầu tư "Dự án nâng cấp chip EMV cho hệ thống máy chủ và máy ATM". |
| 23. | 62/2017/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2017 | Chấp thuận trình ĐHCĐ trong phiên họp gần nhất sửa đổi Điều lệ Eximbank. |
| 24. | 63/2017/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2017 | Thông qua việc ban hành "Tuyên bố Khẩu vị rủi ro hoạt động tại Eximbank". |
| 25. | 64/2017/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2017 | Thông qua việc ký ban hành Quy định mới về Hướng dẫn mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại Eximbank. |
| 26. | 66/2017/EIB/NQ-HĐQT | 08/02/2017 | Thông qua khuyến nghị của UBQLRR ngày 18/01/2017 về quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại Eximbank. |
| 27. | 68/2017/EIB/NQ-HĐQT | 10/2/2017 | Thông qua chi phí dự phòng của dự án "Thay thế Korebank". |
| 28. | 74/2017/EIB/NQ-HĐQT | 16/02/2017 | Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động Phòng Ngân quỹ Hội sở Eximbank. |
| 29. | 75/2017/EIB/NQ-HĐQT | 16/02/2017 | Thông qua việc sắp xếp và cấu trúc lại Phòng Kế toán tổng hợp Hội sở Eximbank. |
| 30. | 77/2017//EIB/NQ-HĐQT | 17/02/2017 | Thông qua đề xuất của Tổ Thương lượng về việc triển khai bán cổ phiếu của đối tác. |
| 31. | 78/2017//EIB/NQ-HĐQT | 17/02/2017 | Thông qua việc tiếp tục sử dụng dịch vụ quản lý cổ đông chưa lưu ký của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt. |
| 32. | 79/2017//EIB/NQ-HĐQT | 17/02/2017 | Thông qua việc tiếp tục áp dụng thủ bộ nhận dạng thương hiệu mới tại ĐHCĐ thường niên năm 2017. |
| 33. | 80/2017//EIB/NQ-HĐQT | 17/02/2017 | Thông qua kế hoạch đào tạo năm 2017 của Trung tâm đào tạo. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|--------------------------|--------------------|---|
| 34. | 83/2017//EIB/ NQ-HĐQT | 22/02/2017 | Chấp thuận việc thay đổi địa điểm Phòng giao dịch Eximbank Châu Phú đến địa điểm Quốc lộ 91, Tò 2, ấp Bình Chánh, xã Bình Long, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. |
| 35. | 93/2017//EIB/ NQ-HĐQT | 28/02/2017 | Chấp thuận thay đổi tên, địa điểm Phòng giao dịch Eximbank Phạm Thế Hiển thành Phòng giao dịch Eximbank Bảy Hiền tại số 427 Lý Thường Kiệt, Phường 8, Quận Tân Bình, Tp.HCM. |
| 36. | 96/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 01/3/2017 | Thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Mua bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ nhân viên Eximbank. - Một số nội dung liên quan việc chuyển nhượng cổ phiếu của đối tác. - Đề xuất của Ban Điều hành về việc sắp xếp lại nhân sự. - Một số nội dung liên quan đến công tác tổ chức hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017. - Bổ sung một số nội dung vào chương trình hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017. - Đề xuất của Hội đồng tín dụng Trung ương về giảm hạn mức vay vốn của khách hàng. |
| 37. | 110/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 02/3/2017 | Thông qua việc điều chỉnh một số chức năng của phòng ban tại Hội sở. |
| 38. | 120/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 07/3/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề xuất của Hội đồng tín dụng Trung ương về việc duy trì hạn mức tín dụng cho khách hàng. - Thông qua việc triển khai của Chủ tịch HĐQT đối với Công văn của NHNN về tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2017. |
| 39. | 122/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 09/3/2017 | Thông qua việc phân công ông Nguyễn Ngọc Hà – Kế toán trưởng kiêm nhiệm chức danh Trưởng phòng Kế toán tài chính và thôi chức danh Trưởng phòng Kế toán tổng hợp. |
| 40. | 123/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 09/3/2017 | Thông qua một số nội dung liên quan hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017. |
| 41. | 124/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 10/3/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc thuê công ty tư vấn thuế đối với các hồ sơ xin khấu trừ thuế liên quan bán tài sản cho Eximland. - Thông qua việc tái bổ nhiệm và tái tục Hợp đồng lao động đối với nhân sự giữ chức danh Giám đốc Eximbank Chi nhánh Quảng Ninh. |
| 42. | 126/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 13/3/2017 | Chấp thuận duyệt chi từ Quỹ khen thưởng phúc lợi cho “Chương trình thi đua chất lượng dịch vụ năm 2017”. |
| 43. | 129/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 14/3/2017 | Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung vào HĐQT Eximbank nhiệm kỳ VI (2015 – 2020) trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận. |
| 44. | 130/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 14/3/2017 | Thông qua việc ban hành quy định về hoạt động cho vay của Eximbank. |
| 45. | 133/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 17/3/2017 | Chấp thuận hủy mua đấu giá nhà đất tại Thành phố Đà Nẵng. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|----------------------|--------------------|--|
| 46. | 134/2017/EIB/NQ-HĐQT | 17/3/2017 | Chấp thuận việc xử lý số tiền chênh lệch sau cân trừ nợ khách hàng. |
| 47. | 135/2017/EIB/NQ-HĐQT | 17/3/2017 | Thông qua Quy định về cơ cấu thời hạn trả nợ tại Eximbank. |
| 48. | 137/2017/EIB/NQ-HĐQT | 17/3/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nguyên tắc chung khi bán đấu giá các tài sản Eximbank đã bàn giao cho Eximbank AMC quản lý, khai thác. - Thông qua giá bán khởi điểm các tài sản theo đề xuất của Eximbank AMC. |
| 49. | 142/2017/EIB/NQ-HĐQT | 21/3/2017 | Thông qua sơ bộ dự thảo một số báo cáo, Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 và giao các bộ phận liên quan tiếp tục hoàn thiện. |
| 50. | 143/2017/EIB/NQ-HĐQT | 21/3/2017 | Giao Ban Điều hành trình HĐQT kết quả và đề xuất hướng xử lý các khoản đầu tư của Eximbank tại các tổ chức khác. |
| 51. | 145/2017/EIB/NQ-HĐQT | 22/3/2017 | Thông qua giao dịch giữa Eximbank với Minato Bank (Minato Bank là người có liên quan của SMBC). |
| 52. | 154/2017/EIB/NQ-HĐQT | 28/3/2017 | Thông qua chủ trương tiếp tục thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Eximbank Buôn Ma Thuột. |
| 53. | 155/2017/EIB/NQ-HĐQT | 28/3/2017 | Thông qua Danh sách người có liên quan của Eximbank. |
| 54. | 157/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/3/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Giao Ban Điều hành rà soát các quy trình, quy chế, quy định liên quan về nghiệp vụ ngân hàng cũng như công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ đảm bảo cán bộ nhân viên tuân thủ quy định và hạn chế các rủi ro cho ngân hàng. - Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2017 và trình ĐHĐCĐ thông qua một số chỉ tiêu chính gồm: Tổng tài sản, Huy động vốn, Tổng dư nợ cấp tín dụng, Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ, Lợi nhuận trước thuế. |
| 55. | 159/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/3/2017 | Thông qua dự thảo Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 đã kiểm toán. |
| 56. | 160/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/3/2017 | Thông qua việc tiếp nhận hạn mức do Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC) tài trợ. |
| 57. | 163/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/3/2017 | Giao Ban Điều hành báo cáo kết quả đánh giá các hoạt động của nhân sự làm cơ sở để HĐQT xem xét thông qua việc tái ký Hợp đồng lao động. |
| 58. | 164/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/3/2017 | Thông qua các nội dung liên quan đề cử và bầu nhân sự dự kiến vào HĐQT, Ban Kiểm soát ("BKS") của đối tác. |
| 59. | 168/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua việc ban hành Quy chế chức năng, nhiệm vụ Bộ phận Hỗ trợ tín dụng tại Chi nhánh Eximbank. |
| 60. | 169/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua các nội dung liên quan họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|----------------------|--------------------|---|
| 61. | 170/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Ghi nhận ý kiến thảo luận của HĐQT liên quan các nội dung được nêu tại Công văn của Ngân hàng Nhà nước về công tác nhân sự và tổ chức ĐHĐCĐ của Eximbank. |
| 62. | 171/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua Tờ trình của Hội đồng tín dụng Trung ương về cấp khoản vay dài hạn cho khách hàng. |
| 63. | 172/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua báo cáo của Ban Điều hành về kết quả bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán Rồng Việt nhiệm kỳ 2017 – 2021, trong đó: Ông Đào Hồng Châu – Phó Tổng giám đốc Eximbank đại diện phần vốn góp của Eximbank tại CTCP chứng khoán Rồng Việt trúng cử làm thành viên HĐQT CTCP chứng khoán Rồng Việt nhiệm kỳ 2017 – 2021. |
| 64. | 173/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua Bảng tổng kết hoạt động trong năm 2016 của các thành viên HĐQT. |
| 65. | 174/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thống nhất thành lập Phòng Phát triển kinh doanh bán lẻ trực thuộc Khối Khách hàng cá nhân. |
| 66. | 175/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Giao Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc làm việc với cơ quan chức năng các nội dung liên quan Kết luận Thanh tra. |
| 67. | 176/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/3/2017 | Thông qua đề xuất của Ban quản lý dự án tái cấu trúc và chiến lược Eximbank (PMO) về việc tinh gọn các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT. |
| 68. | 177/2017/EIB/NQ-HĐQT | 31/3/2017 | Thông qua việc thành lập Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn. |
| 69. | 180/2017/EIB/NQ-HĐQT | 4/4/2017 | Thống nhất bổ nhiệm 02 thành viên HĐQT Eximbank vào Hội đồng thành viên Eximbank AMC. |
| 70. | 182/2017/EIB/NQ-HĐQT | 4/4/2017 | Thông qua các nội dung liên quan ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. |
| 71. | 183/2017/EIB/NQ-HĐQT | 4/4/2017 | Thông qua dự thảo Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2017 về việc chuyển nhượng cổ phần tại Sacombank. |
| 72. | 184/2017/EIB/NQ-HĐQT | 5/4/2017 | Thông qua các nội dung liên quan triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. |
| 73. | 203/2017/EIB/NQ-HĐQT | 10/4/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhận báo cáo của Chủ tịch HĐQT về việc gặp gỡ đại diện các cổ đông lớn. - Ghi nhận báo cáo của Tổng giám đốc về công tác điều hành. - Thông qua việc tái tục Hợp đồng lao động đối với nhân sự. - Đồng ý cấp hạn mức vay ngắn hạn, phát hành bảo lãnh cho khách hàng. - Thông qua việc mua bảo hiểm cho HĐQT, BKS và Ban Điều hành. - Thông qua việc thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông Eximbank, cập nhật phụ lục các công việc của Ban thẩm tra tư cách cổ đông và mẫu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|--------------------------|--------------------|---|
| 74. | 205/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 11/4/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Giao các bộ phận liên quan cung cấp hồ sơ theo đề nghị đề Trung tâm lưu ký chứng khoán chi nhánh TP.HCM có cơ sở xem xét việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Eximbank. - Thông qua kế hoạch định biên nhân sự Eximbank trong năm 2017. - Thông qua nội dung và giao Chủ tịch HĐQT gửi báo cáo NHNN các nội dung theo chỉ đạo liên quan tổ chức ĐHĐCĐ thường niên Eximbank năm 2017. - Thông qua chủ trương thuê Tòa nhà TD Building số 28 Phan Bội Châu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội làm văn phòng khu vực, văn phòng đại diện và chi nhánh Eximbank. - Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp lớn. |
| 75. | 213/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 18/4/2017 | HĐQT chấp thuận Đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 – 2020) của Ông Naoki Nishizawa với lý do cá nhân. Chức danh thành viên HĐQT nhiệm kỳ VI (2015 – 2020) của ông Naoki Nishizawa sẽ được miễn nhiệm theo quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của pháp luật. |
| 76. | 214/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 18/4/2017 | Thông qua việc phân công nhân sự phụ trách phúc đáp công văn gửi Cơ quan chức năng. |
| 77. | 216/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 18/4/2017 | Thông qua Quy định về việc phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của Eximbank. |
| 78. | 219/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 20/4/2017 | Thông qua cập nhật dự thảo một số tài liệu họp ĐHĐCĐ. |
| 79. | 220/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 20/4/2017 | Thông qua một số dự thảo Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. |
| 80. | 221/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 20/4/2017 | Thông qua việc cập nhật chương trình họp ĐHĐCĐ và một số tài liệu họp ĐHĐCĐ. |
| 81. | 222/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 20/4/2017 | Thông qua Tờ trình về việc nhận đền bù giải tỏa phần diện tích đất tại tòa nhà Trần Phú, Tp.Đà Nẵng. |
| 82. | 234/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 28/4/2017 | Thông qua phê duyệt ngân sách từ Quỹ khen thưởng để chi thưởng cho Cán bộ nhân viên tham gia các đợt kiểm tra nghiệp vụ, nâng cao nhận biết thông điệp/ các sản phẩm dịch vụ trong Dự án tái cấu trúc và chiến lược Eximbank. |
| 83. | 237/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 28/4/2017 | Chấp thuận cung cấp Dự án đầu tư làm Trụ sở Chi nhánh Eximbank Phú Mỹ Hưng. |
| 84. | 239/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 28/4/2017 | Chấp thuận khuyến nghị của UBQLRR về quản lý rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại Eximbank. |
| 85. | 248/2017/EIB/ NQ-HĐQT | 12/5/2017 | <p>Thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thay đổi nhân sự tại một số Hội đồng Ủy ban trực thuộc HĐQT. - Tờ trình của Hội đồng Tín dụng Trung ương về việc giảm hạn mức cho vay, bảo lãnh đối với khách hàng. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|-----|----------------------|--------------------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Tái bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Bình Phước. - Tiếp nhận nhân sự giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh trong Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. - Chuyển đổi giấy phép hoạt động ngoại hối theo Thông tư 28 và giao Ban Điều hành triển khai các thủ tục xin phép chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước theo quy định. - Quy chế quản lý đầu tư mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của Eximbank. - Triển khai lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình "Trụ sở chi nhánh Eximbank Quảng Ngãi". - Quy chế cử và quản lý người đại diện vốn đầu tư của Eximbank. - Ban hành Quy định hoạt động sử dụng sản phẩm phái sinh lãi suất tại Eximbank. - Chủ trương sắp xếp lại các Khối, Phòng ban tại Hội sở. - Báo cáo của BKS về xử lý thù lao BKS năm 2016, tạm ứng thù lao và kinh phí năm 2017 và phân công công việc của BKS năm 2017. |
| 86. | 253/2017/EIB/NQ-HĐQT | 16/5/2017 | Thông qua các tiêu chí chính liên quan giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu với đối tác. |
| 87. | 255/2017/EIB/NQ-HĐQT | 16/5/2017 | Thông qua điều chỉnh một số nội dung của Quy chế miễn, giảm lãi vay tại Eximbank. |
| 88. | 269/2017/EIB/NQ-HĐQT | 22/5/2017 | Chấp thuận đề xuất của Ban Điều hành về việc không tham gia mua cổ phần của đối tác trong đợt phát hành tăng vốn chủ sở hữu năm 2017 của đối tác. |
| 89. | 271/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/5/2017 | Thông qua việc tuyển dụng bổ sung nhân sự cho Phòng giao dịch Châu Đốc và Phòng giao dịch Tân Châu để thay thế nhân sự xin nghỉ việc. |
| 90. | 272/2017/EIB/NQ-HĐQT | 25/5/2017 | Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn tại Eximbank. |
| 91. | 273/2017/EIB/NQ-HĐQT | 25/5/2017 | Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động Phòng Phát triển kinh doanh bán lẻ thuộc Khối Khách hàng cá nhân. |
| 92. | 278/2017/EIB/NQ-HĐQT | 29/5/2017 | Thông qua việc hỗ trợ công tác An sinh Xã hội và truyền thông ngành Ngân hàng năm 2017. |
| 93. | 280/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/5/2017 | Chấp thuận tái bổ nhiệm nhân sự giữ chức danh Giám đốc Chi nhánh Eximbank Đồng Đa. |
| 94. | 281/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/5/2017 | Thông qua quy chế giao dịch hoán đổi tiền tệ chéo của Eximbank. |
| 95. | 282/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/5/2017 | Thông qua hướng xử lý các nội dung liên quan đến Eximland. |
| 96. | 283/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/5/2017 | Thông qua việc điều chỉnh thẩm quyền cấp tín dụng của Giám đốc khu vực. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|------|----------------------|--------------------|---|
| 97. | 284/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/5/2017 | Thông qua việc thành lập Phòng Quản lý Tác nghiệp. |
| 98. | 287/2017/EIB/NQ-HĐQT | 01/6/2017 | Thông qua hướng xử lý khu đất số 55 - 55A Nguyễn Chí Thanh, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh. |
| 99. | 292/2017/EIB/NQ-HĐQT | 05/6/2017 | Thông qua việc điều chỉnh tỷ lệ cấp tín dụng trên giá trị tài sản bảo đảm. |
| 100. | 310/2017/EIB/NQ-HĐQT | 07/6/2017 | Thông qua một số nội dung liên quan chuyển nhượng cổ phiếu với đối tác. |
| 101. | 314/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận tăng hạn mức thẻ tín dụng Visa Gold cho khách hàng. - Chấp thuận giảm hạn mức cho vay ngắn hạn, bảo lãnh, thấu chi cho khách hàng theo Tờ trình của Hội đồng tín dụng Trung ương. - Thông qua hướng xử lý đối với một số nội dung liên quan kiến nghị Thanh tra. |
| 102. | 315/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua các điều chỉnh, sửa đổi Quy chế miễn, giảm lãi vay tại Eximbank. |
| 103. | 316/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua Cơ chế phê duyệt theo thẩm quyền giảm lãi suất cho vay, miễn/giảm phí liên quan đến hoạt động cấp tín dụng tại Eximbank. |
| 104. | 317/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua phương án khắc phục chỉnh sửa liên quan đến hồ sơ Eximland. |
| 105. | 318/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Phân công nhân sự làm việc với cơ quan chức năng về các nội dung liên quan kiến nghị Thanh tra. |
| 106. | 319/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua việc tạm ứng kinh phí hoạt động Ban Kiểm soát năm 2017 để Ban kiểm soát có kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao và kinh phí này sẽ được trình ĐHCĐ thông qua trong phiên họp tới. |
| 107. | 320/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua các nội dung liên quan hiệu lực Nghị quyết và Quyết định của HĐQT. |
| 108. | 321/2017/EIB/NQ-HĐQT | 09/6/2017 | Thông qua hướng xử lý đối với các cổ phiếu bị phong tỏa của các Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ trước. |
| 109. | 323/2017/EIB/NQ-HĐQT | 12/6/2017 | Bầu Ông Đặng Anh Mai – Thành viên HĐQT giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT Eximbank. |
| 110. | 324/2017/EIB/NQ-HĐQT | 12/6/2017 | Bầu Ông Yasuhiro Saitoh – Thành viên HĐQT giữ chức danh Phó Chủ tịch HĐQT Eximbank. |
| 111. | 329/2017/EIB/NQ-HĐQT | 16/6/2017 | <p>Thông qua các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình của Hội đồng tín dụng Trung ương về việc gia hạn thời hạn giải ngân đối với khoản vay của khách hàng. - Nội dung văn bản gửi Ngân hàng Nhà nước liên quan xử lý cổ phiếu vượt tỷ lệ theo kiến nghị của Thanh tra. - Các nội dung liên quan việc cấp phát đồng phục năm 2017 cho cán bộ nhân viên. |

| STT | Số Nghị quyết | Ngày ra Nghị quyết | Nội dung Nghị quyết |
|------|-----------------------|--------------------|--|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Việc thành lập, quy chế chức năng và nhiệm vụ của Trung tâm quản lý và vận hành Trung tâm dữ liệu Eximbank. - Việc gửi văn bản cho cơ quan chức năng kiến nghị bồi thường tài sản tại tỉnh Khánh Hòa. - Các khuyến nghị của Ủy ban quản lý rủi ro tại Tờ trình ngày 07/6/2017. |
| 112. | 335/2017/EIB/NQ-HĐQT | 23/6/2017 | Thông qua các nội dung liên quan thù lao HĐQT. |
| 113. | 341/2017/EIB/NQ-HĐQT | 26/6/2017 | Thông qua việc chọn ngân hàng SMBC Chi nhánh Singapore là ngân hàng phát hành Standby L/C cho Eximbank, người thụ hưởng là Tổ chức thẻ Visa và MasterCard. |
| 114. | 342/2017/EIB/NQ-HĐQT | 26/6/2017 | Thông qua việc phân công thành phần của các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc HĐQT. |
| 115. | 344/2017/EIB/NQ-HĐQT | 27/6/2017 | Giao Ban Điều hành thực hiện các thủ tục theo quy định về chuyển nhượng cổ phiếu đối tác. |
| 116. | 348A/2017/EIB/NQ-HĐQT | 30/6/2017 | Thông qua việc ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT Eximbank tham dự họp ĐHCĐ của Sacombank. |



M

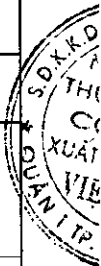


PHỤ LỤC ĐỊNH KÈM BÁO CÁO QUẢN TRỊ SỐ 398/2017/EIB/BC-HĐQT NGÀY 28/07/2017

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ



| Sst | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|------------------------------|---|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 1 | Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | |
| 1 | Lê Minh Quốc | Thành viên HĐQT Độc lập - Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0,00 | |
| 1.1 | Lê Minh Tùng | Cha (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 1.2 | Nguyễn Thị Ngọc | Mẹ (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 1.3 | Lê Minh Quân | Con trai | | | 0 | 0,00 | |
| 1.4 | Lê Minh Đăng | Con trai | | | 0 | 0,00 | |
| 1.5 | Lê Minh Cảnh | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 1.6 | Lê Minh Anh | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 1.7 | Lê Thị Thu Hương | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 2 | Đặng Anh Mai | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 50.000 | 0,00 | |
| 2.1 | Đặng Đình Lựu | Cha | | | 0 | 0,00 | |



Handwritten mark

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|----------------------------------|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 2.2 | Nguyễn Thị Phương | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 2.3 | Đào Thị Hải Yến | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 2.4 | Đặng Mai Hà | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.5 | Đặng Yến Bình | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.6 | Đặng Thị Mai Hồng | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.7 | Đặng Thị Hồng Vân | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.8 | Đặng Vân Phúc | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.9 | Đặng Thị Phúc Anh | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.10 | Đặng Anh Đức | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.11 | CTCP Phát triển Bất động sản DPV | | Ông Đặng Anh Mai là Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Bất động sản DPV | | | 0 | 0,00 | |
| 3 | Yasuhiro Saitoh | | Phó Chủ tịch HĐQT | | | 0 | 0,00 | |
| 3.1 | Eisuke Saitoh | | Cha | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|--------------------|-------------------------|---|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 3.2 | Miwako Saitoh | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 3.3 | Yayoi Saitoh | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 3.4 | Rey Richard Saitoh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 3.5 | Eiji Saitoh | | Em trai | | | 0 | 0,00 | |
| 4 | Lê Văn Quyết | | Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc | | | 0 | 0,00 | |
| 4.1 | Lê Văn Quán | | Bố | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Nguyễn Thị Thông | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 4.3 | Bùi Thị Hoa | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 4.4 | Lê Minh Hoàng | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.5 | Lê Phương Linh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Lê Thị Cương | | Em gái | | | 0 | 0,00 | |
| 4.7 | Lê Trung Kiên | | Em trai | | | 0 | 0,00 | |
| 4.8 | Lê Thị Quy | | Em gái | | | 0 | 0,00 | |
| 5 | Hoàng Tuấn Khải | | Thành viên HDQT | | | 67.392 | 0,01 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|---|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 5.1 | Hoàng Chính Phương | | Cha (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 5.2 | Nguyễn Thị Hồng Lợi | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 5.3 | Tạ Thị Vân Anh | | Vợ | | | 9.044 | 0,00 | |
| 5.4 | Hoàng Nam Thắng | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 5.5 | Hoàng Thị Thu Oanh | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 5.6 | CTCP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam | | Ông Hoàng Tuấn Khải là Thành viên HĐQT CTCP Xuất Nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam | | | 12.870.000 | 1,04 | |
| 5.7 | CTCP Bất động sản Tổng hợp 1 | | Ông Hoàng Tuấn Khải là Chủ tịch HĐQT CTCP Bất động sản Tổng hợp 1 | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|--|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 5.8 | Công ty cổ phần đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex | | Ông Hoàng Tuấn Khải đại diện phần vốn góp của Eximbank và là thành viên HĐQT CTCP đầu tư và phát triển du lịch Vinaconex | | | 0 | 0,00 | |
| 6 | Yutaka Moriwaki | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0,00 | |
| 6.1 | Hiroji MORIWAKI | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 6.2 | Keiko MORIWAKI | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 6.3 | Etsuko MORIWAKI | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 6.4 | Iku MORIWAKI | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.5 | Tatsuhiko MORIWAKI | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.6 | Ayako MIYAZAKI | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|---------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 7 | Cao Xuân Ninh | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0,00 | |
| 7.1 | Cao Đình Quảng | | Bố | | | 0 | 0,00 | |
| 7.2 | Đặng Thị Thận | | Mẹ (đã mất năm 2009) | | | 0 | 0,00 | |
| 7.3 | Nguyễn Thị Tuyết | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 7.4 | Cao Vũ Long | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 7.5 | Cao Mỹ Linh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 7.6 | Cao Gia Bảo | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 7.7 | Cao Xuân Bình | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 7.8 | Cao Xuân Thái | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 7.9 | Cao Thị Nguyên | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 7.10 | Cao Xuân Thùy | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 8 | Nguyễn Quang Thông | | Thành viên HĐQT | | | 152.714 | 0,01 | |
| 8.1 | Nguyễn Quang Thành | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 8.2 | Phù Thị Mỹ Lệ | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 8.3 | Lê Trung Thu | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 8.4 | Nguyễn Quang Thanh | | Em | | | 0 | 0,00 | |

Handwritten signature

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|--|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 8.5 | Nguyễn Quang Thân | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 8.6 | Công ty bảo hiểm Bảo Long | | Ông Nguyễn Quang Thông là đại diện phần vốn góp của Eximbank và là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty bảo hiểm Bảo Long | | | 0 | 0,00 | |
| 8.7 | Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long | | Ông Nguyễn Quang Thông là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Việt Long | | | 0 | 0,00 | |
| 9 | Ngô Thanh Tùng | | Thành viên HĐQT | | | 0 | 0,00 | |
| 9.1 | Ngô Trường Thụ | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 9.2 | Nguyễn Thị Hợp | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 9.3 | Lã Thị Thu Hằng | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)* | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------------|---|-------------------------|---|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 9.4 | Ngô Gia Mộc Lan | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 9.5 | Ngô Gia Quỳnh Lan | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 9.6 | Ngô Gia Cát Lan | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 9.7 | Ngô Gia Tường Lan | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 9.8 | Ngô Thị Thu Thủy | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 9.9 | Công ty Luật TNHH Quốc tế Việt Nam (VILAF - Hồng Đức) | | Ông Ngô Thanh Tùng là Thành viên cao cấp hội đồng điều hành | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (I) | | | | | 13.149.150 | 1,06 | |
| II. | Thành viên Ban kiểm soát | | | | | | | |
| 1 | Trần Lê Quyết | | Trưởng Ban Kiểm soát | | | 0 | 0,00 | |
| 1.1 | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam | | Ông Trần Lê Quyết đại diện phần vốn góp của Vietcombank tại Eximbank. | | | 101.245.131 | 8,19 | |
| 1.2 | Trần Minh Đãi | | Cha | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|----------|-----------------------|-------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 1.3 | Lê Thị Bích Như | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 1.4 | Phạm Thị Thu Hà | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 1.5 | Trần Phúc Khang | | Con trai | | | 0 | 0,00 | |
| 1.6 | Trần Hà Khanh | | Con gái | | | 0 | 0,00 | |
| 1.7 | Trần Minh Khôi | | Con trai | | | 0 | 0,00 | |
| 1.8 | Trần Thị Bích Thủy | | Chị gái | | | 0 | 0,00 | |
| 1.9 | Trần Thị Bích Thúy | | Chị gái | | | 0 | 0,00 | |
| 1.10 | Trần Thị Bích Thương | | Chị gái | | | 0 | 0,00 | |
| 2 | Trần Ngọc Dũng | | TV Ban Kiểm soát chuyên trách | | | 2.062 | 0,00 | |
| 2.1 | Trần Ngọc Cương | | Cha (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 2.2 | Trần Thị Mai | | Mẹ (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 2.3 | Trần Anh Minh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.4 | Trần Anh Tuấn | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.5 | Trần Ngọc Sơn | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 2.6 | Trần Thị Ngọc Thư | | Chị | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|----------------------------|-------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 2.7 | Trần Thị Ngọc Thơ | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 2.8 | Trần Ngọc Quỳnh Giao | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 3 | Phạm Thị Mai Phương | | TV Ban kiểm soát chuyên trách | | | 0 | 0,00 | |
| 3.1 | Phạm Việt Mạnh | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 3.2 | Mai Thị Thu Hương | | Mẹ (đã mất) | | | 0 | 0,00 | |
| 3.3 | Phạm Thị Mai Phương | | Em gái | | | 0 | 0,00 | |
| 3.4 | Phạm Việt Trung | | Em trai | | | 0 | 0,00 | |
| 3.5 | Phạm Việt Hiếu | | Em trai | | | 0 | 0,00 | |
| 4 | Đặng Hữu Tiến | | TV Ban Kiểm soát chuyên trách | | | 84.240 | 0,01 | |
| 4.1 | Đặng Hữu Tài | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Triệu Thị Nga | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 4.3 | Vũ Thị Diệu Anh | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VDL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 4.4 | Đặng Vũ Minh Tâm | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.5 | Đặng Vũ Minh Ngọc | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Đặng Hữu Nam | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 4.7 | Đặng Hữu Hùng | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 4.8 | Đặng Thị Ánh Nguyệt | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 5 | Trịnh Bảo Quốc | | TV Ban Kiểm soát không chuyên trách | | | 0 | 0,00 | |
| 5.1 | Trịnh Văn Mạnh | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 5.2 | Trần Thị Nhuận Nguyệt | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 5.3 | Hứa Thị Kiều Linh | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 5.4 | Trịnh Bảo Long | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 5.5 | Trịnh Bảo Lộc | | Con | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-------------|---|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 5.6 | Trịnh Hiền Nhân | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 5.7 | Trịnh Ngọc Hân | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (II) | | | | | 101.331.433 | 8,20 | |
| III. | Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc hoặc các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty | | | | | | | |
| 1 | Lê Văn Quyết | | Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc | | | | | |
| 2 | Yutaka Moriwaki | | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc | | | | | |
| 3 | Trần Tấn Lộc | | Phó Tổng Giám đốc thường trực | | | 0 | 0,00 | |
| 3.1 | Trần Văn Tấn | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 3.2 | Nguyễn Lệ Hồng | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 3.3 | Hồ Thiên Nga | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 3.4 | Trần Hồ Thiên Ngân | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 3.5 | Trần Hồ Anh Phú | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 3.6 | Trần Tấn Phúc | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 3.7 | Trần Hồng Thắm | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 4 | Đào Hồng Châu | | Phó Tổng Giám đốc | | | 71.271 | 0,01 | |
| 4.1 | Đào Xuân Tịch | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 4.2 | Phạm Thị Tiêu | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 4.3 | Nguyễn Thị Phương Thảo | | Vợ | | | 33.436 | 0,00 | |
| 4.4 | Đào Hồng Phúc | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.5 | Đào Nguyên Phúc | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 4.6 | Đào Hồng Ân | | Con | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|------------------------------|-------------------------|---|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 4.7 | Đào Hồng Ngọc | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 4.8 | Đào Hồng Long | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 4.9 | Đào Hồng Hà | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 4.10 | Cty CP chứng khoán Rồng Việt | | Ông Đào Hồng Châu là Thành viên HĐQT của Cty CP chứng khoán Rồng Việt | | | 0 | 0,00 | |
| 5 | Bùi Văn Đạo | | Phó Tổng Giám đốc | | | 8 | 0,00 | |
| 5.1 | Bùi Văn Luân | | Cha ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 5.2 | Lê Thị Dung | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 5.3 | Đặng Thị Kim Phượng | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 5.4 | Bùi Khánh Duy | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 5.5 | Bùi Nhật Duy | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 5.6 | Bùi Thị Huệ | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|-----------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 5.7 | Bùi Thị Hằng | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 5.8 | Bùi Thị Hanh | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6 | Nguyễn Văn Hào | | Phó Tổng Giám đốc | | | 9 | 0,00 | |
| 6.1 | Nguyễn Văn Hoà | | Cha ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.2 | Lê Thị Tiết | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.3 | Phan Thị Hà | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 6.4 | Nguyễn Hà Anh Thư | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.5 | Nguyễn Hà Bảo Quyên | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.6 | Nguyễn Văn Hùng | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.7 | Nguyễn Văn Hiếu | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.8 | Nguyễn Thị Sen | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.9 | Nguyễn Thị Hồng | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.10 | Nguyễn Văn Hiền | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|----------|--------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 6.11 | Nguyễn Thị Huệ | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.12 | Nguyễn Thị Hà | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.13 | Nguyễn Văn Hóa | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.14 | Nguyễn Thị Hiệp | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 6.15 | Nguyễn Thị Huế | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7 | Nguyễn Quốc Hương | | Phó Tổng Giám đốc | | | 41.624 | 0,00 | |
| 7.1 | Nguyễn Mạnh Khôi | | Ba ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.2 | Lê Thị Thoa | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.3 | Trần Như Hoa | | Vợ | | | 5.850 | 0,00 | |
| 7.4 | Nguyễn Trần Minh Long | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.5 | Nguyễn Lê Quốc Anh | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.6 | Nguyễn Trần Như Ý | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 7.7 | Nguyễn Vinh Quang | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.8 | Nguyễn Mạnh Hà | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 7.9 | Nguyễn Minh Hải | | Anh ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8 | Lê Hải Lâm | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0,00 | |
| 8.1 | Lê Quốc Thông | | Cha ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.2 | Đặng Thị Nhỏ | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.3 | Trần Minh Nguyệt | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 8.4 | Lê Trần Hạnh Nguyên | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.5 | Lê Quốc Hưng | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.6 | Lê Quốc Tùng | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.7 | Lê Thị Tuyết Nga | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|--------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 8.8 | Lê Thị Hải Yên | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.9 | Lê Quốc Thín | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.10 | Lê Thanh Bình | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 8.11 | Lê Quốc Định | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 9 | Masashi Mochizuki | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0,00 | |
| 9.1 | Takashi Mochizuki | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 9.2 | Akie Mochizuki | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 9.3 | Dang Thi Lam | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 9.4 | Mochizuki Riku | | Con | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|-------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 9.5 | Mochizuki Mai | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 9.6 | Hisashi Mochizuki | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 9.7 | Sayako Satomura | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 10 | Văn Thái Bảo Nhi | | Phó Tổng Giám đốc | | | 11 | 0,00 | |
| 10.1 | Văn Kim Hùng | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 10.2 | Thái Thị Luồng | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 10.3 | Nguyễn Khắc Tuấn | | Chồng | | | 4.326 | 0,00 | |
| 10.4 | Nguyễn Bảo Quỳnh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 10.5 | Nguyễn Bảo Hân | | Con | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|--------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 10.6 | Văn Thái Bảo Vi | | Em Ruột | | | 6 | 0,00 | |
| 10.7 | Văn Thái Bảo Hiên | | Em Ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 10.8 | Văn Thái Bảo Viên | | Em Ruột | | | 4 | 0,00 | |
| 10.9 | Văn Thái Bảo Liên | | Em Ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 11 | Đinh Thị Thu Thảo | | Phó Tổng Giám đốc | | | 20.352 | 0,00 | |
| 11.1 | Đinh Ngọc Thạch | | Ba ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 11.2 | Liêu Hồng Sa | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 11.3 | Nguyễn Ngọc Chung | | Chồng | | | 1.043 | 0,00 | |
| 11.4 | Nguyễn Ngọc Thảo Quyên | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 11.5 | Nguyễn Ngọc Chung Khang | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 11.6 | Đinh Thị Diệu Uyên | | Chị | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|---------------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 11.7 | Đinh Thị Diệu Thùy | | Chị | | | 0 | 0,00 | |
| 11.8 | Đinh Thị Thanh Thuận | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 11.9 | Đinh Lộc Uyên | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 12 | Nguyễn Quang Triết | | Phó Tổng Giám đốc | | | 1.361 | 0,00 | |
| 12.1 | Nguyễn Quang Nhiều | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 12.2 | Nguyễn Thị Trọng | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 12.3 | Nguyễn Thị Minh | | Vợ | | | 849 | 0,00 | |
| 12.4 | Nguyễn Nghi Quỳnh | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 12.5 | Nguyễn Khánh Toàn | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 12.6 | Nguyễn Quang Thông | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 12.7 | Nguyễn Quang Tuyền | | Anh | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|---------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 12.8 | Nguyễn Quang Thuấn | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 12.9 | Nguyễn Quang Trường | | Anh | | | 0 | 0,00 | |
| 13 | Lê Anh Tú | | Phó Tổng Giám đốc | | | 0 | 0,00 | |
| 13.1 | Lê Trọng Ân | | Bố ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.2 | Phan Thị Hồng | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.3 | Nguyễn Thị Thu Hằng | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 13.4 | Lê Nguyễn Anh Thơ | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.5 | Lê Minh Hiền | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.6 | Lê Nguyễn Châu Anh | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.7 | Lê Anh Tuấn | | Chị ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 13.8 | Lê Đức Anh | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------|------------------|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 13.9 | Lê Chính Trung | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14 | Bùi Đỗ Bích Vân | | Phó Tổng Giám đốc | | | 52.315 | 0,00 | |
| 14.1 | Bùi Thanh Yên | | Cha ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14.2 | Đỗ Thị Phiến | | Mẹ ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14.3 | Bùi Đỗ Bích Trâm | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14.4 | Bùi Đỗ Đan Thanh | | Em ruột | | | 11.232 | 0,00 | |
| 14.5 | Bùi Đỗ Quốc Bửu | | Em ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14.6 | Vũ Xuân Phong | | Chồng | | | 0 | 0,00 | |
| 14.7 | Vũ Quốc An | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |
| 14.8 | Vũ Mỹ An | | Con ruột | | | 0 | 0,00 | |

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|------------|--|-------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 15 | Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc | | | 28.427 | 0,00 | |
| 15.1 | Nguyễn Văn Đơ | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 15.2 | Hồ Thị Nhon | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |
| 15.3 | Nguyễn Hồ Hoàng Phúc | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 15.4 | Nguyễn Hồ Xuân Phương | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (III) | | | | | 272.124 | 0,02 | |
| IV. | Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính kế toán, người phụ trách kế toán | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Hồ Hoàng Vũ | | Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | (đã nêu trên) | | | | |
| 2 | Nguyễn Ngọc Hà | | Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Kế toán tài chính | | | 1 | 0,00 | |
| 2.1 | Nguyễn Văn Nghiêm | | Cha | | | 0 | 0,00 | |
| 2.2 | Nguyễn Thị Thắng | | Mẹ | | | 0 | 0,00 | |

M

| Stt | Họ tên | Tài khoản GDCK (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại thời điểm 30/06/2017) | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL (tại thời điểm 30/06/2017) | Ghi chú |
|-----|---|-------------------------|------------------------------|-------------------------------------|-----------------|---|--|---------|
| 2.3 | Đào Minh Tân | | Vợ | | | 0 | 0,00 | |
| 2.4 | Nguyễn Ngọc Bảo | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.5 | Nguyễn Ngọc Hân | | Con | | | 0 | 0,00 | |
| 2.6 | Nguyễn Ngọc Phương | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| 2.7 | Nguyễn Ngọc Linh | | Em | | | 1 | 0,00 | |
| 2.8 | Nguyễn Ngọc Minh | | Em | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (IV) | | | | | 1 | 0,00 | |
| V. | Công ty con | | | | | | | |
| 1 | Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam | | Công ty con của Eximbank | | | 0 | 0,00 | |
| | Cộng (V) | | | | | 0 | 0,00 | |
| | TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III) + (IV)+(V) | | | | | 114.752.708 | 9,29 | |

